

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 09 – 5 – 2018.

V/v “Xin ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thị Thu Hương
- *Các Hội thẩm nhân dân:* bà Võ Thị Liên, ông Lê Bá Cảnh

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang. Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hoàn. Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 12/2017/TLST – HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2017 về việc Xin ly hôn

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXX-ST ngày 09 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Uyên Tr, sinh năm 1988 (có mặt).
Địa chỉ: Số 08, thôn T, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.
- *Bị đơn:* Anh Lê Hoàng S (S H Le); sinh năm 1988 (vắng mặt).
Địa chỉ: 939 Br Bl, Ste . A1 Br, MS 39601 USA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn, chị Trần Thị Uyên Tr trình bày:

Chị Trần Thị Uyên Tr và anh Lê Hoàng S (S H Le) kết hôn dựa trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 19/11/2008 tại Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Sau khi kết hôn do phỏng vấn không đạt nên chị Tr không thể sang Hoa Kỳ, còn anh S không về Việt Nam để đoàn tụ. Do thời gian vợ chồng chung sống không có, thời gian xa cách đã lâu nên tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Trần Thị Uyên Tr đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Hoàng S.

Về con chung: Chị Trần Thị Uyên Tr khai không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Tr khai không có và không yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện.

Đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk phát biểu ý kiến giải quyết vụ án như sau:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến ngày xét xử vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đưa vụ án ra xét xử đúng hạn luật định, thủ tục mở phiên tòa đảm bảo.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Trần Thị Uyên Tr.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời trình bày của các bên đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình có yếu tố nước ngoài theo quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 nên theo quy định tại khoản 1 Điều 27, khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp tỉnh.

[2]. Về tố tụng: bị đơn anh Lê Hoàng S hiện đang định cư tại Hoa Kỳ nên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành thủ tục ủy thác tư pháp để tổng đạt Thông báo về việc thụ lý, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, mở phiên tòa xét xử vụ án dân sự sơ thẩm; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ lần 1; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ lần 2; Giấy triệu tập đương sự lần 1 và Giấy triệu tập đương sự lần 2 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk cho anh S và yêu cầu anh S nêu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Theo Công văn số 373/ BTP – PLQT ngày 19/01/2018 của Bộ Tư pháp Việt Nam về kết quả thực hiện ủy thác tư pháp thể hiện, anh Lê Hoàng S đã nhận được các văn bản nói trên nhưng không có ý kiến gì về việc giải quyết vụ án và xin vắng mặt tại các buổi hòa giải cũng như tại phiên tòa. Căn cứ khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3]. Về nội dung:

Chị Trần Thị Uyên Tr và anh Lê Hoàng S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND tỉnh Đắk Lắk vào ngày 19/11/2008. Nên đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Tại phiên tòa, nguyên đơn thừa nhận trước khi kết hôn, giữa anh S và chị Tr không có tình cảm gì với nhau. Việc chị Tr kết hôn với anh S là nhằm mục đích để chị Tr có điều kiện sang định cư tại Hoa Kỳ. Sau khi kết hôn thì anh Lê Hoàng S trở về Hoa Kỳ ngay. Còn chị Trần Thị Uyên Tr do phỏng vấn không đạt nên ở

lại Việt Nam. Từ đó đến nay hai người cũng không gặp nhau lần nào.

Xét thấy tình cảm giữa chị Trần Thị Uyên Tr và anh Lê Hoàng S thực sự không có, mục đích của cuộc hôn nhân không đạt được, do đó cần chấp nhận yêu cầu của Chị Trần Thị Uyên Tr xin được ly hôn với anh Lê Hoàng S.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: chị Trần Thị Uyên Tr khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đề cập xem xét.

[4]. Về chi phí ủy thác và án phí: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ tiền chi phí ủy thác tư pháp và án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 28, Điều 37, Điều 105, Điều 147, Điều 153, Điều 207, Điều 474, Điều 475, Điều 476, Điều 477, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 127 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trần Thị Uyên Tr.

Chị Trần Thị Uyên Tr được ly hôn với anh Lê Hoàng S (S H Le).

[2]. Về chi phí ủy thác tư pháp:

- Chị Trần Thị Uyên Tr phải chịu 200.000 đồng tiền lệ phí ủy thác tư pháp và 3.000.000 đồng tiền chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng chi phí ủy thác chị Tr đã nộp theo các biên lai số 0004433 ngày 07/8/2017 và 0004411 ngày 04/7/2017 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

- Chị Trần Thị Uyên Tr phải chịu 95USD tiền chi phí ủy thác và 4.100.000 đồng tiền chi phí dịch thuật văn bản. Số tiền này chị Tr đã nộp và đã chi phí xong.

[3]. Về án phí: Chị Trần Thị Uyên Tr phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Tr đã nộp theo biên lai số 0001197 ngày 01/6/2017 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Chị Trần Thị Uyên Tr được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Hoàng S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Lưu Thị Thu Hương

